

CỤC THUẾ
THUẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 3269 /QĐ-XPHC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế

TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020 và năm 2025)

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ các Luật thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 310/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn; Căn cứ Nghị định 102/2021/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế, hoá đơn; hải quan; kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số; quản lý, sử dụng tài sản công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; dự trữ quốc gia; kho bạc nhà nước; kế toán, kiểm toán độc lập;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 190/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 68/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 1376/QĐ-CT ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Cục trưởng Cục Thuế ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thuế tỉnh, thành phố thuộc Cục Thuế;

Căn cứ Quyết định số 3736/QĐ-CT ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Cục Thuế ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng, các Phòng thuộc Thuế tỉnh, thành phố;



Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 2229/BB-VPHC lập ngày 19 tháng 5 năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 910/QĐ-TPHCM ngày 02 tháng 02 năm 2026 Trường Thuế Thành phố Hồ Chí Minh về việc phân công lĩnh vực, đơn vị phụ trách của Lãnh đạo Thuế Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 919/QĐ-TPHCM ngày 02 tháng 02 năm 2026 của Trường Thuế Thành phố Hồ Chí Minh về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Theo đề nghị của Lãnh đạo Phụ trách Phòng Quản lý, hỗ trợ doanh nghiệp số 2.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

1. Tổ chức vi phạm: Công ty Cổ phần Thủy Đặc Sản;

Địa chỉ trụ sở chính: 51/14 Hòa Bình, Phường Tân Phú, TP Hồ Chí Minh;

Mã số doanh nghiệp: 0302598530;

Số Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc Giấy phép thành lập/dăng ký hoạt động: 0302598530; Ngày cấp: 15/04/2002; Nơi cấp: Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo pháp luật: Ông/bà Huỳnh An Trung; Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

Vi phạm các thủ tục thuế quy định tại Luật Quản lý thuế, cụ thể:

Nộp hồ sơ khai thuế quá thời hạn quy định từ 91 ngày trở lên nhưng không phát sinh số thuế phải nộp đối với Tờ khai khấu trừ thuế TNCN (06/TNCN), kỳ: Tháng 12/2023.

3. Quy định tại:

Điểm b khoản 4 Điều 13 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn.

4. Các tình tiết tăng nặng (nếu có): Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ (nếu có): Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền, cụ thể:

Chậm nộp Tờ khai khấu trừ thuế TNCN (06/TNCN), kỳ: Tháng 12/2023 có mức phạt (chương 554, tiểu mục 4268): 11.500.000 đồng.

Tổng số tiền phạt: 11.500.000 đồng (Bằng chữ: Mười một triệu năm trăm nghìn đồng).

b) Hình thức xử phạt bổ sung (nếu có): Không.

c) Các biện pháp khắc phục hậu quả:

Người nộp thuế phải nộp tiền chậm nộp tiền thuế theo quy định tại Luật Quản lý thuế và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật này. (nếu có)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Ông/bà Huỳnh An Trung là người đại diện theo pháp luật của tổ chức bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Tổ chức có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty Cổ phần Thủy Đặc Sản không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật và cứ mỗi ngày chậm nộp tiền phạt thì cá nhân, tổ chức vi phạm phải nộp thêm 0,05% tính trên tổng số tiền phạt chưa nộp.

Tổ chức bị xử phạt có tên tại Điều 1 phải nộp tiền phạt tại Kho bạc Nhà nước Khu vực II - Phòng giao dịch số 7 (mã KBNN: 0122) theo thông tin nộp ngân sách nhà nước như sau:

Tài khoản: 7111.1056137; Mã cơ quan ra quyết định xử phạt: G12.18.128; Mã chương: 554; mã địa bàn hành chính: phường Tân Phú (ĐBHC: 27031); Mã nội dung kinh tế (mã tiểu mục): 4268 trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Công ty Cổ phần Thủy Đặc Sản có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước Khu vực II - Phòng giao dịch số 7 để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Phòng Quản lý, hỗ trợ doanh nghiệp số 2 để tổ chức thực hiện Quyết định này./. *KL*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu: VT, QLDN2 (vnhtrang, 04b).

ID: 824112 *KL*

**KT. TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ
PHÓ TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ**



Giang Văn Hiến